

Số: 507 /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 03 tháng 6 năm 2021

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục và phê duyệt Quy trình nội bộ đối với 07 thủ tục hành chính hành chính mới, 07 thủ tục hành chính bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2021/NĐ-CP ngày 23/4/2021 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2021/NĐ-CP ngày 23/4/2021 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 30/TTr-SKHCCN ngày 24/5/2021.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố, phê duyệt kèm theo Quyết định này:


1. Danh mục gồm 07 thủ tục hành chính mới; 07 thủ tục hành chính bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ theo Quyết định số 3950/QĐ-BKHCCN ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/bị bãi bỏ trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ (*Phụ lục I kèm theo*).

2. Quy trình nội bộ giải quyết đối với 07 thủ tục hành chính mới ban hành tại khoản 1 Điều này (*Phụ lục II kèm theo*).

**Điều 2.** Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức

thực hiện công khai thủ tục hành chính và quy trình nội bộ được Chủ tịch UBND tỉnh công bố, phê duyệt tại Điều 1 của Quyết định này theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Bộ KH&CN;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở TTTT (Phòng CNTT);
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Bru điện tỉnh;
- Lưu: VT, HCQT, CNXD, NC.

**CHỦ TỊCH**



**Võ Ngọc Thành**



**PHỤ LỤC I**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI, BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ, AN TOÀN BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 507 /QĐ-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Chủ tịch tỉnh)

**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
01	Thủ tục cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ (đối với người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế).	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí theo quy định.		- Phí: Không. - Lệ phí: 200.000 đồng/1 chứng chỉ.	- Luật Năng lượng nguyên tử số 18/2008/QH12 ngày 03/6/2008.
02	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công (Quầy Sở Khoa học và Công nghệ). Địa chỉ: 69 Hùng Vương, TP.Pleiku, Gia Lai. - Thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh.	- Phí thẩm định cấp giấy phép: + Sử dụng thiết bị X-quang chụp răng: 2.000.000 đồng/1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị X-quang chụp vú: 2.000.000 đồng/1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị X-quang di động: 2.000.000 đồng/1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán thông thường: 3.000.000 đồng/ 1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị đo mật độ xương: 3.000.000 đồng/ 1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị X-quang tăng sáng truyền hình: 5.000.000 đồng/ 1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị X-quang chụp cắt	- Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020 quy định về việc tiến hành công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử. - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

				lớp vi tính (CT Scanner): 8.000.000 đồng/ 1 thiết bị. + Sử dụng hệ thiết bị PET/CT: 16.000.000 đồng/ 1 thiết bị. - Lệ phí cấp giấy phép: Không.
03	Thủ tục gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí		- Phí thẩm định cấp giấy phép: 75% phí thẩm định cấp giấy phép mới. - Lệ phí cấp giấy phép: Không.
04	Thủ tục sửa đổi giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không
05	Thủ tục bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không
06	Thủ tục cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không
07	Thủ tục khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ khai báo.		Không

**B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ**

<b>STT</b>	<b>Mã số TTHC</b>	<b>Tên TTHC</b>	<b>Văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ TTHC</b>
01	2.002131	Thủ tục khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	Nghị định số 142/2020/NĐ-CP của Chính phủ
02	2.000086	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	
03	2.000081	Thủ tục gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	
04	1.000184	Thủ tục sửa đổi, bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	
05	2.000069	Thủ tục cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	
06	2.002254	Thủ tục cấp mới và cấp lại chứng chỉ nhân viên bức xạ (người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế)	
07	2.000065	Thủ tục phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ hạt nhân cấp cơ sở (đối với công việc sử dụng thiết bị X-quang y tế)	

**PHỤ LỤC II**  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHC**  
**THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

*(Kèm theo Quyết định số: 507 /QĐ-UBND ngày 03 / 6 /2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai)*

TT	Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận, công chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn (nếu có)	Mô tả quy trình
<b>LĨNH VỰC NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ, AN TOÀN BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN</b>							
<b>1. Thủ tục cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ (đối với người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế)</b>							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	½ ngày	Bưu điện tỉnh		(1) Nhân viên Bưu điện tỉnh thực hiện kiểm tra thành phần hồ sơ; sau khi hồ sơ đầy đủ, hợp lệ tạo hồ sơ điện tử gửi Phòng Quản lý Công nghệ và Sở hữu trí tuệ - Sở Khoa học và Công nghệ
2	Bước 2	Phân công và xử lý hồ sơ	Phòng Quản lý Công nghệ và Sở hữu trí tuệ	04 ngày	Tổ chức, cá nhân có liên quan		(2) - Phòng Quản lý Công nghệ và Sở hữu trí tuệ chủ trì, phân công, thụ lý hồ sơ, tổng hợp, trình Lãnh đạo Sở xem xét, ký, trình UBND tỉnh.
		Lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Sở xem xét, ký trình UBND tỉnh	01 ngày		Trình UBND tỉnh	- Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt tờ trình.
3	Bước 3	Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt Chứng chỉ nhân viên bức xạ	04 ngày	Văn phòng UBND tỉnh	UBND tỉnh phê duyệt	(3) - Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt Chứng chỉ nhân viên bức xạ. - Chuyển kết quả cho TTPVHCC.
4	Bước 4	Trả kết quả	Trả kết quả tại TTPVHCC	½ ngày	Bưu điện tỉnh		(4) TTPVHCC trả kết quả cho cá nhân, tổ chức.

TT	Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận, công chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn (nếu có)	Mô tả quy trình
<b>Tổng cộng</b>				<b>10 ngày</b>			
<b>2. Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế</b>							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	½ ngày	Bưu điện tỉnh		<p>(1) Nhân viên Bưu điện tỉnh thực hiện kiểm tra thành phần hồ sơ; sau khi hồ sơ đầy đủ, hợp lệ chuyển hồ sơ về Phòng Quản lý Công nghệ và Sở hữu trí tuệ - Sở Khoa học và Công nghệ.</p> <p>(2) - Phòng Quản lý Công nghệ và Sở hữu trí tuệ chủ trì, phân công, thụ lý hồ sơ, tổng hợp, trình Lãnh đạo Sở xem xét, ký, trình UBND tỉnh.</p> <p>- Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt tờ trình.</p> <p>(3) - Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt giấy phép tiến hành công việc bức xạ.</p> <p>- Chuyển kết quả cho TTPVHCC.</p> <p>(4) TTPVHCC trả kết quả cho cá nhân, tổ chức</p>
2	Bước 2	Phân công và xử lý hồ sơ	Phòng Quản lý Công nghệ và Sở hữu trí tuệ	17 ngày	Tổ chức, cá nhân có liên quan		
		Lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Sở xem xét, ký trình UBND tỉnh	02 ngày		Trình UBND tỉnh	
3	Bước 3	Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt giấy phép tiến hành công việc bức xạ	05 ngày	Văn phòng UBND tỉnh	UBND tỉnh phê duyệt	
4	Bước 4	Trả kết quả	Trả kết quả tại TTPVHCC	½ ngày	Bưu điện tỉnh		
<b>Tổng cộng</b>				<b>25 ngày</b>			

TT	Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận, công chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn (nếu có)	Mô tả quy trình
<b>3. Thủ tục gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế</b>							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	½ ngày	Bưu điện tỉnh		<p>(1) Nhân viên Bưu điện thực hiện kiểm tra thành phần hồ sơ; sau khi hồ sơ đầy đủ, hợp lệ chuyển hồ sơ về Phòng Quản lý Công nghệ và Sở hữu trí tuệ - Sở Khoa học và Công nghệ.</p> <p>(2) - Phòng Quản lý Công nghệ và Sở hữu trí tuệ chủ trì, phân công, thụ lý hồ sơ, tổng hợp, trình Lãnh đạo Sở xem xét, ký, trình UBND tỉnh.</p> <p>- Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt tờ trình.</p> <p>(3) - Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt giấy phép tiến hành công việc bức xạ.</p> <p>- Chuyển kết quả cho TTPVHCC.</p> <p>(4) TTPVHCC trả kết quả cho cá nhân, tổ chức.</p>
2	Bước 2	Phân công và xử lý hồ sơ	Phòng Quản lý Công nghệ và Sở hữu trí tuệ	17 ngày	Tổ chức, cá nhân có liên quan		
		Lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Sở xem xét, ký trình UBND tỉnh	02 ngày		Trình UBND tỉnh	
3	Bước 3	Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt giấy phép tiến hành công việc bức xạ	05 ngày	Văn phòng UBND tỉnh	UBND tỉnh phê duyệt	
4	Bước 4	Trả kết quả	Trả kết quả tại TTPVHCC	½ ngày	Bưu điện tỉnh		
<b>Tổng cộng</b>				<b>25 ngày</b>			



TT	Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận, công chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn (nếu có)	Mô tả quy trình
<b>4. Thủ tục sửa đổi giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế</b>							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh.	½ ngày	Bưu điện tỉnh		<p>(1) Nhân viên Bưu điện tỉnh thực hiện kiểm tra thành phần hồ sơ; sau khi hồ sơ đầy đủ, hợp lệ chuyển hồ sơ về Phòng Quản lý Công nghệ và Sở hữu trí tuệ- Sở Khoa học và Công nghệ.</p> <p>(2) - Phòng Quản lý Công nghệ và Sở hữu trí tuệ chủ trì, phân công, thụ lý hồ sơ, tổng hợp, trình Lãnh đạo Sở xem xét, ký, trình UBND tỉnh.</p> <p>- Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt tờ trình.</p> <p>(3) - Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt giấy phép tiến hành công việc bức xạ.</p> <p>- Chuyển kết quả cho TTPVHCC.</p> <p>(4) TTPVHCC trả kết quả cho cá nhân, tổ chức.</p>
2	Bước 2	Phân công và xử lý hồ sơ	Phòng Quản lý Công nghệ và Sở hữu trí tuệ	06 ngày	Tổ chức, cá nhân có liên quan		
		Lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Sở xem xét, ký trình UBND tỉnh	01 ngày		Trình UBND tỉnh	
3	Bước 3	Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt giấy phép tiến hành công việc bức xạ	02 ngày	Văn phòng UBND tỉnh	UBND tỉnh phê duyệt	
4	Bước 4	Trả kết quả	Trả kết quả tại TTPVHCC	½ ngày	Bưu điện tỉnh		
<b>Tổng cộng</b>				<b>10 ngày</b>			

TT	Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận, công chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn (nếu có)	Mô tả quy trình
<b>5. Thủ tục bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế</b>							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	½ ngày	Bưu điện tỉnh		<p>(1) Nhân viên Bưu điện thực hiện kiểm tra thành phần hồ sơ; sau khi hồ sơ đầy đủ, hợp lệ chuyển hồ sơ về Phòng Quản lý Công nghệ và Sở hữu trí tuệ- Sở Khoa học và Công nghệ.</p> <p>(2) - Phòng Quản lý Công nghệ và Sở hữu trí tuệ chủ trì, phân công, thụ lý hồ sơ, tổng hợp, trình Lãnh đạo Sở xem xét, ký, trình UBND tỉnh.</p> <p>- Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt tờ trình.</p> <p>(3) Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt giấy phép tiến hành công việc bức xạ.</p> <p>- Chuyển kết quả cho TTPVHCC.</p> <p>(4) TTPVHCC trả kết quả cho cá nhân, tổ chức.</p>
2	Bước 2	Phân công và xử lý hồ sơ	Phòng Quản lý Công nghệ và Sở hữu trí tuệ	17 ngày	Tổ chức, cá nhân có liên quan		
		Lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Sở xem xét, ký trình UBND tỉnh	02 ngày		Trình UBND tỉnh	
3	Bước 3	Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt giấy phép tiến hành công việc bức xạ	05 ngày	Văn phòng UBND tỉnh	UBND tỉnh phê duyệt	
4	Bước 4	Trả kết quả	Trả kết quả tại TTPVHCC	½ ngày	Bưu điện tỉnh		
<b>Tổng cộng</b>				<b>25 ngày</b>			

TT	Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận, công chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn (nếu có)	Mô tả quy trình
<b>6. Thủ tục cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế</b>							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	½ ngày	Bưu điện tỉnh		(1) Nhân viên Bưu điện tỉnh thực hiện kiểm tra thành phần hồ sơ; sau khi hồ sơ đầy đủ, hợp lệ chuyển hồ sơ về Phòng Quản lý Công nghệ và Sở hữu trí tuệ- Sở Khoa học và Công nghệ.
2	Bước 2	Phân công và xử lý hồ sơ	Phòng Quản lý Công nghệ và Sở hữu trí tuệ	06 ngày	Tổ chức, cá nhân có liên quan		(2) - Phòng Quản lý Công nghệ và Sở hữu trí tuệ chủ trì, phân công, thụ lý hồ sơ, tổng hợp, trình Lãnh đạo Sở xem xét, ký, trình UBND tỉnh.
		Lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Sở xem xét, ký trình UBND tỉnh	01 ngày		Trình UBND tỉnh	- Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt tờ trình.
3	Bước 3	Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt giấy phép tiến hành công việc bức xạ	02 ngày	Văn phòng UBND tỉnh	UBND tỉnh phê duyệt	(3) - Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt giấy phép tiến hành công việc bức xạ. - Chuyển kết quả cho TTPVHCC.
4	Bước 4	Trả kết quả	Trả kết quả tại TTPVHCC	½ ngày	Bưu điện tỉnh		(4) TTPVHCC trả kết quả cho cá nhân, tổ chức
<b>Tổng cộng</b>				<b>10 ngày</b>			

TT	Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận, công chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn (nếu có)	Mô tả quy trình
<b>7. Thủ tục khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế</b>							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	½ ngày	Bưu điện tỉnh		<p>(1) Nhân viên Bưu điện tỉnh thực hiện kiểm tra thành phần hồ sơ; sau khi hồ sơ đầy đủ, hợp lệ chuyển hồ sơ về Phòng Quản lý Công nghệ và Sở hữu trí tuệ - Sở Khoa học và Công nghệ.</p> <p>(2) - Phòng Quản lý Công nghệ và Sở hữu trí tuệ chủ trì, phân công, thụ lý hồ sơ, tổng hợp, trình Lãnh đạo Sở xem xét, ký, trình UBND tỉnh.</p> <p>- Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt tờ trình.</p> <p>(3) Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt giấy xác nhận khai báo.</p> <p>- Chuyển kết quả cho TTPVHCC.</p> <p>(4) TTPVHCC trả kết quả cho cá nhân, tổ chức.</p>
2	Bước 2	Phân công và xử lý hồ sơ	Phòng Quản lý Công nghệ và Sở hữu trí tuệ	02 ngày	Tổ chức, cá nhân có liên quan		
		Lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Sở xem xét, ký trình UBND tỉnh	01 ngày		Trình UBND tỉnh	
3	Bước 3	Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt giấy xác nhận khai báo	01 ngày	Văn phòng UBND tỉnh	UBND tỉnh phê duyệt	
4	Bước 4	Trả kết quả	Trả kết quả tại TTPVHCC	½ ngày	Bưu điện tỉnh		
<b>Tổng cộng</b>				<b>05 ngày</b>			